

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/HSST

Ngày: 06/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Thẩm phán: Ông Võ Đình Nghị

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Minh Chiến
2. Bà Đình Thị Minh
3. Bà Hoàng Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Oai - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 12/10/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2017/HSST-QĐ ngày 26/10/2017 đối với bị cáo:

Lê Thanh T, sinh năm 1983 tại tỉnh Đ; Nơi cư trú: Tổ T, phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Lê T, sinh năm 1954; Con bà: Phan Thị B, sinh năm 1954; Vợ: Hồ Thị T, sinh năm 1988; Con: Có 2 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 01/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Nguyễn Văn Ngọc – Văn phòng luật sư Triều Ân thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bị hại:

- Ông Hồ Sỹ Y, sinh năm: 1987.

Trú tại: tổ T, phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hồ Thị T, sinh năm: 1988.

Trú tại: Tổ T, phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 01/6/2017 Lê Thanh T cùng ăn cơm và uống rượu với em trai là Lê Chiến T và người làm công tên L. Trong lúc uống rượu, T và vợ là Hồ Thị T phát sinh mâu thuẫn. T dùng tay tát vào mặt vợ 2 cái, thì chị T bỏ sang nhà hàng xóm. Khoảng 10 phút sau, chưa thấy chị T về, T vào bếp lấy 01 dao Thái Lan dài 20cm, cán bằng nhựa, lưỡi dao dài 11cm, mũi nhọn, cho vào túi quần, sau đó T vào nhà kho lấy 01 tuýp sắt dài 70cm, đường kính 2,5cm bỏ lên xe mô tô Biển kiểm soát 49P3 - 0778 rồi điều khiển xe đi tìm chị T. Khi đến quán cà phê Trung Hiếu, số 41/15 tổ T, phường 12, thấy anh Hồ Sĩ Y là anh họ của chị T đang ngồi uống cà phê với Hoàng Ngọc Q, Nguyễn Đăng V, Phạm Thành S và Nguyễn Đăng H tại bàn bên ngoài trước cửa quán. Bực tức vì chuyện trước đây khi vợ chồng cãi nhau, thì anh Y đã dùng dao chém vào cửa làm bằng tôn nhà mình, nên T dừng xe lại, cầm tuýp sắt đi đến chỗ anh Y ngồi, cầm tuýp sắt bằng 2 tay đánh mạnh theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu bên phải của anh Y. Bị đánh, anh Y dùng tay ôm đầu gục xuống bàn, thì T đánh tiếp một cái trúng vào phần vai trái của anh Y. Cùng lúc này S và H lao vào không chế T, tước tuýp sắt và thu giữ dao Thái Lan trong túi quần của T. Nhận được tin báo Công an phường 12 đã đến bắt giữ T cùng hung khí.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 tuýp sắt dài 70^{cm}, đường kính 2,5^{cm}; 01 dao Thái Lan, cán nhựa màu tím lưỡi dài 11^{cm} mũi nhọn; một xe mô tô biển kiểm soát 49P3 – 0778, hiệu Yamaha – Sirius sơn màu đỏ đen.

Hồ Sĩ Y, bị thương vết thương đỉnh phải nứt sọ thái dương phải, tụ máu cấp tính ngoài màng cứng bán cầu não phải; xây sát vai trái được đưa vào bệnh viện cấp cứu mổ lấy máu tụ và điều trị đến ngày 13/7/2017 thì ra viện.

Tại bản kết luận pháp y số: 171/2017/TgT ngày 05/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận ông Hồ Sĩ Y bị tổn hại sức khỏe do thương tật gây nên tại thời điểm giám định là 50%.

Anh Y đã chi phí điều trị hết hết 65.589.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường được 24.500.000đ; người bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị còn lại, tiền thiệt hại sức khỏe, tiền công lao động bị mất, tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị.

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 18; Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 10 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị xem xét cho bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cả vợ chồng là người đi làm thuê, có hai con nhỏ, khai báo thành khẩn, đã tác động gia đình bồi thường một phần cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 01/6/2017 tại quán cà phê Trung Hiếu, số 41/15 tổ T, phường 12, do bức tức chị T bỏ nhà đi nên bị cáo đi tìm nhưng không gặp chị T, khi đến quán cà phê nhìn thấy anh Y là người bà con với chị T, bị cáo tự suy nghĩ trước đây có nghi ngờ anh Y đập cửa tôn nhà bị cáo nên bị cáo đã cầm ống tuýp sắt đi vào quán đến nơi anh Y đang ngồi đánh mạnh một phát trúng vào đầu sau đó đánh tiếp một phát trúng vào vai, hậu quả làm anh Y bị vết thương đỉnh phải nứt sọ thái dương phải, tụ máu cấp tính ngoài màng cứng bán cầu não phải; xây xát vai trái được đưa vào bệnh viện cấp cứu mổ lấy máu tụ nhưng do được cấp cứu kịp thời nên anh Y không chết nhưng phải chịu thương tật với tỷ lệ 50% .

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đặc biệt nguy hiểm, chỉ với lý do nghi ngờ anh Y trước đây có hành vi dùng dao chém vào cửa tôn nhà bị cáo mà bị cáo đã sử dụng cây tuýp sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu anh Y, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho anh Y phải bị thương tật làm ảnh hưởng đến sức khỏe của anh Y nên bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi và hậu quả đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng một thời gian dài nhằm trừng trị, răn đe giáo dục và phòng ngừa chung thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, hậu quả chết người chưa xảy ra, bị cáo khai báo thành khẩn, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã tác động gia đình bồi thường một phần cho người bị hại, quan hệ giữa người bị hại và vợ của bị cáo là con chú con bác nên người bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 18; Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại trình bày chi phí điều trị có hóa đơn với tổng số tiền 65.589.000đ, yêu cầu bồi thường, đồng thời người bị hại yêu cầu bồi thường tiền công lao động bị mất trong thời gian 02 tháng của người bị hại và tiền công bị mất của một người chăm sóc, mỗi tháng 3.000.000đ x 02 tháng x 02 người = 12.000.000đ. Như vậy, tổng số tiền người bị hại yêu cầu là 77.589.000đ, vợ bị cáo đã bồi thường 24.700.000đ nên số tiền còn phải bồi thường là 52.889.000đ, bị cáo và bà T đồng ý bồi thường tiếp số tiền còn lại. Xét việc thỏa thuận của hai bên là tự nguyện không trái pháp luật nên ghi nhận.

Về vật chứng:

Theo biên bản bàn giao vật chứng sang Cục thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng ngày 12/10/2017, trong đó có một chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 49P3 – 0778, bị cáo trình bày bị cáo mua của bà Phan Thị N nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đây là T sản hợp pháp của bị cáo tuyên trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; các vật chứng còn lại gồm: 01 tuýp sắt dài 70^{cm}, đường kính 2,5^{cm}; 01 dao Thái Lan, cán nhựa màu tím lưỡi dài 11^{cm} mũi nhọn tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo và bà T vì hoàn cảnh khó khăn, là người lao động nghèo đi làm thuê.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 18; Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thanh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2017.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bà T tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 52.889.000đ.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tuyên trả lại bị cáo chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49P3 – 0778, hiệu Yamaha – Sirius sơn màu đỏ đen, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 tuýp sắt dài 70^{cm}, đường kính 2,5^{cm}; 01 dao Thái Lan, cán nhựa màu tím lưỡi dài 11^{cm} mũi nhọn (Theo biên bản bàn giao ngày 12/10/2017).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành chưa thanh toán hết số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo và bà T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- VKSNDTC, TANDTC;
- CA, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Luật sư;
- Thi hành án;
- Kiểm tra nghiệp vụ;
- Lưu Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Hương